

Số: **41**/TB- CCVTLT

Hà Tĩnh, ngày **24** tháng 6 năm 2015

THÔNG BÁO
Về việc giới thiệu tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử tỉnh

Căn cứ Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 02/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo vệ và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ;

Căn cứ Công văn số 754/VTLT ngày 11/4/2007 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo vệ và phát huy giá trị tài liệu lịch sử;

Nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ lịch sử của các cơ quan, tổ chức và cá nhân, Chi cục Văn thư - Lưu trữ giới thiệu các phong lưu trữ đang bảo quản tại Lưu trữ lịch sử tỉnh và thủ tục khai thác, sử dụng tài liệu như sau:

I. Số lượng, thành phần tài liệu đang bảo quản tại Lưu trữ lịch sử tỉnh

Hiện nay, Chi cục Văn thư - Lưu trữ thuộc Sở Nội vụ tỉnh đang bảo quản 36 phong lưu trữ của HĐND, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh với tổng số 582,77 mét giá tài liệu với 4.468 hộp gồm 27.943 hồ sơ (đơn vị bảo quản).

Số hồ sơ, tài liệu hiện đang bảo quản tại Lưu trữ lịch sử rất đa dạng với nhiều phong, khối tài liệu chuyên môn khác nhau, chủ yếu là tài liệu hành chính, ngoài ra còn có các bản vẽ, bản thiết kế thi công các công trình. Thời gian của tài liệu được phản ánh qua hai giai đoạn: Giai đoạn 1945 - 1975; giai đoạn 1991 - 2012).

Giai đoạn 1945 - 1975: Tài liệu lưu trữ giai đoạn này vô cùng quý giá về mặt hoạt động của UBHC tỉnh Hà Tĩnh, trải qua một giai đoạn lịch sử rất quan trọng bởi ảnh hưởng của chiến tranh vẫn lưu giữ được các hồ sơ, tài liệu phản ánh quá trình hoạt động kháng chiến, xây dựng kinh tế, xã hội bao gồm các tài liệu của bộ, ngành từ trung ương đến địa phương, văn bản của Văn phòng Ủy ban, tài liệu về tổ chức cán bộ, về ngân sách kế toán; tài liệu nông lâm nghiệp, giao thông, vận tải; bưu điện truyền thông, công tác thương nghiệp, thu mua và quản lý thị trường, tài liệu thu thuế, quản lý nhà, đất và tài sản công cộng, công tác văn hóa, giáo dục, y tế, công tác trật tự an ninh và một số tài liệu của Ban Trọng tài kinh tế tỉnh.

Giai đoạn 1991 - 2012: Đây là khối tài liệu phản ánh quá trình hoạt động của HĐND, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, các đơn vị trên địa bàn tỉnh, sau khi tái lập tỉnh đến năm 2012. Thành phần của tài liệu bao gồm: Tài liệu Văn phòng (tập lưu văn bản đi, đến), tài liệu khen thưởng (Bản khai Huân, Huy

chương kháng chiến chống Mỹ, chống Pháp; tài liệu tổ chức cán bộ (tiếp nhận, chuyển chuyên, điều động cán bộ...); tài liệu Y tế (y tế dự phòng, khám, chữa bệnh, bảo hiểm y tế...); tài liệu nội chính (giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, kết hôn với người nước ngoài, nhận con nuôi...); tài liệu Xây dựng - Công nghiệp (điện, đường, trường học, trụ sở làm việc, xây dựng giao thông nông thôn, đền bù giải phóng mặt bằng Quốc lộ IA, tài liệu nông lâm (xây dựng và sửa chữa đê điều, hồ chứa nước, hệ thống thủy lợi, kênh mương nội đồng, chăn nuôi, trồng trọt...)... cụ thể ở các Phòng (khối) tài liệu sau:

1. Phòng Ủy ban hành chính tỉnh (giai đoạn 1945 - 1975);
2. Phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (giai đoạn 1991 - 2006);
3. Phòng Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân (giai đoạn 1991 - 2004);
4. Phòng Ban Thi đua - Khen thưởng (giai đoạn 1996 - 2008);
5. Phòng Ban Tổ chức chính quyền (giai đoạn 1991 - 2003);
6. Phòng Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng (giai đoạn 1993 - 2003);
7. Phòng Sở Khoa học và Công nghệ (giai đoạn 1991 - 2004);
8. Phòng Sở Tư pháp (giai đoạn 1991 - 2004);
9. Phòng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh (giai đoạn 1991 - 2005);
10. Phòng Thanh tra tỉnh (giai đoạn 1991 - 2005);
11. Phòng Hội người mù tỉnh (giai đoạn 1991 - 2005);
12. Phòng Chi cục Quản lý thị trường (giai đoạn 1995 - 2005);
13. Phòng Bệnh viện Y học cổ truyền (giai đoạn 1997 - 2005);
14. Phòng Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo (giai đoạn 1996 - 2005);
15. Phòng Bệnh viện Đa khoa (giai đoạn 2000 - 2006);
16. Phòng Bảo hiểm xã hội tỉnh (giai đoạn 1995 - 2006);
17. Phòng Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh (giai đoạn 1990 - 2006);
18. Phòng Hội Chữ thập đỏ tỉnh (giai đoạn 1992 - 2006);
19. Phòng Sở Y tế (giai đoạn 1991 - 2006);
20. Phòng Chi cục Quản lý đê điều - Phòng chống lụt bão (giai đoạn 1997 - 2006);
21. Phòng Sở Nông nghiệp - Phát triển nông thôn (giai đoạn 1996 - 2006);
22. Phòng Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng (giai đoạn 2003 - 2006);
23. Phòng Sở Kế hoạch - Đầu tư (giai đoạn 1991 - 2006);
24. Phòng Chi cục Khai thác - Bảo vệ nguồn lợi thủy sản (giai đoạn 2000 - 2007);
25. Phòng Chi cục Lâm nghiệp (giai đoạn 2005 - 2007);

